**PHẦN 2: CÂU ĐÚNG SAI**

**Câu 1.** Xét các nhận định sau, nhận định nào Đúng hay Sai?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Ý** | **Mệnh đề** | **Đúng** | **Sai** |
| a. | Cơ thể con người luôn là đối tượng của ngành y học – dược học nên sinh học cơ thể là môn học không thể thiếu. | đ |  |
| b. | Hiểu biết về giải phẫu, sinh lí học, sinh lí bệnh,... là cơ sở cho chẩn đoán, điều trị bệnh, điều chế thuốc và nâng cao sức khỏe. | đ |  |
| c. | Hiện nay sinh học cơ thể được nghiên cứu chỉ ở 1 cấp độ duy nhất. |  | s |
| d. | Các kĩ thuật tiên tiến như công nghệ tế bào, công nghệ nano,... đang được phát triển và áp dụng nhằm phát hiện, điều trị nâng cao sức khỏe. | đ |  |

Hướng dẫn giải: c sai vì nghiên cứu trên nhiều cấp độ phân tử

**Câu 2.** Xét các nhận định sau, nhận định nào Đúng hay Sai?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Ý** | **Mệnh đề** | **Đúng** | **Sai** |
| a. | Để tăng năng suất cho cây trồng cần áp dụng các biện pháp kĩ thuật (bón phân, tưới nước, điều chỉnh nhiệt độ thích hợp,...). | đ |  |
| b. | Để tăng năng suất cho vật nuôi cần học hỏi từ những người có vật nuôi đạt năng suất cao. | đ |  |
| c. | Công nghệ chế tạo cơ quan nhân tạo như tim, phổi, thận, da, xương,... gọi là công nghệ nano. |  | s |
| d. | Cải tiến trong quá trình nuôi trồng thủy sản nhờ áp dụng sinh học cơ thể là dùng mem vi sinh cho ao nuôi |  | s |

Hướng dẫn giải: c sai vì là phỏng sinh học

D sai vì là công nghệ nuôi cấy mô

**Câu 3.** Xét các nhận định sau, nhận định nào Đúng hay Sai?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Ý** | **Mệnh đề** | **Đúng** | **Sai** |
| a. | Nuôi trồng thủy sản trong nước ngọt, nước mặn và nước lợ đang trở thành một trong những ngành quan trọng của nước ta. | đ |  |
| b. | Các kĩ thuật sản xuất tiên tiến được áp dụng và phát triển trong cải tạo giống, điều kiện nuôi dưỡng thủy sản. | đ |  |
| c. | Dựa vào sinh học cơ thể kiểm soát được hoàn toàn dịch bệnh trong nuôi trồng thủy sản |  | s |
| d. | Dựa vào sinh học cơ thể có thể cải thiện điều kiện nuôi dưỡng của thủy sản như thức ăn, nước nuôi,... | đ |  |

Hướng dẫn giải: c sai vì không thể kiểm soát hoàn toàn

**Câu 4.** Xét các nhận định sau, nhận định nào Đúng hay Sai?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Ý** | **Mệnh đề** | **Đúng** | **Sai** |
| a. | Các kiến thức về sinh học cơ thể mang đến nhiều tiềm năng và triển vọng trong việc lựa chọn nghề nghiệp. | đ |  |
| b. | Kiến thức về cơ thể người chỉ cần thiết trong một số ngành nghề thuộc các lĩnh vực đặc thù khác nhau như: y học, chăm sóc – bảo vệ sức khỏe, chăn nuôi, đào tạo, khoa học công nghệ,… với vị trí việc làm đa dạng. |  | s |
| c. | Vị trí làm việc ở các lĩnh vực có liên quan đến sinh học cơ thể động vật, thực vật ngày càng tăng, do nhu cầu đảm bảo an ninh lương thực và tiêu thụ các sản phẩm nông nghiệp an toàn, chất lượng cao ngày càng nhiều. | đ |  |
| d. | Mở ra nhiều cơ hội việc làm, giải quyết vấn đề lao động hiện nay; đáp ứng nhu cầu của thị trường, đem lại thu nhập cao cho người lao động. | đ |  |

Hướng dẫn giải: b sai vì rất cần thiết trong nhiều ngành nghề